

Số: 2531/QĐ-SYT

Hải Phòng, ngày 03 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt danh sách thí sinh đủ điều kiện tham dự tuyển dụng
viên chức vòng 2 Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hải Phòng**

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Viên chức ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 259/2026/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Quyết định số 62/2022/QĐ-UBND ngày 02/11/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy định một số nội dung về quản lý tổ chức bộ máy, quản lý viên chức và lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hải Phòng; Quyết định số 36/2025/QĐ-UBND ngày 31/10/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định một số nội dung về quản lý tổ chức bộ máy, quản lý viên chức và lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hải Phòng ban hành kèm theo Quyết định số 62/2022/QĐ-UBND ngày 02/11/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố;

Căn cứ Quyết định số 2348/QĐ-SYT ngày 23/6/2026 của Sở Y tế về việc thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức đối với Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hải Phòng;

Theo đề nghị của Hội đồng tuyển dụng viên chức đối với Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hải Phòng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách 22 thí sinh đủ điều kiện tuyển dụng viên chức tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hải Phòng năm 2026.

(Có danh sách kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Phòng Tổ chức - Hành chính, Sở Y tế công khai danh sách những người đủ điều kiện tuyển dụng viên chức Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hải Phòng vòng 2.

2. Giao Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hải Phòng thông báo công khai danh sách những người đủ điều kiện tuyển dụng viên chức năm 2026 trên cổng thông tin điện tử và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hải Phòng

Điều 3. Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính Sở Y tế, Hội đồng tuyển dụng viên chức đối với Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hải Phòng và các ông bà có tên trong Điều 1 căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận :

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TCHC (5).

GIÁM ĐỐC



Lê Minh Quang

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC VÒNG 2
(Kèm theo Quyết định số 31 /QĐ-SYT ngày 03 /7/2026 của Sở Y tế)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Hộ khẩu thường trú	Trình độ Chuyên môn	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên
1.	Nguyễn Thị Quỳnh Nga	29/08/2002	Nữ	Thôn Lạc Dục, Xã Đại Sơn, Thành phố Hải Phòng	Công nghệ thực phẩm	Kỹ sư hạng III	
2.	Vũ Thị Hoa	16/6/1987	Nữ	3/60/132 An Đà, Phường Gia Viên, Tp Hải Phòng	Công nghệ Kỹ thuật Hóa học	Kỹ sư hạng III	
3.	Phạm Ngọc Hà	07/10/2000	Nữ	17/5/40 Nguyễn Hữu Tuệ, Phường Gia Viên, Thành phố Hải Phòng	Kỹ sư kỹ thuật môi trường	Kỹ sư hạng III	
4.	Vũ Phương Trà	12/08/2002	Nữ	Số 52, ngõ 40, đường Cái Tắt, Phường An Hải, Tp Hải Phòng	Cử nhân hóa được	Kỹ sư hạng III	
5.	Phạm Thị Khánh Dương	30/12/2000	Nữ	Số 421 Trần Phú, Xã Nam Sách, TP Hải Phòng	Cử nhân khoa học môi trường	Kỹ sư hạng III	
6.	Đào Quang Hà	03/04/2001	Nam	Thôn Xuân Úc, Xã Kiến Thụy, Thành phố Hải Phòng	Cử nhân Y tế công cộng	YTCC hạng III	
7.	Đặng Thị Lơ	10/04/1992	Nữ	Phòng 16.11, Toà nhà cơ quan Bộ Y tế, ngõ 19 Duy Tân, Phường Cầu Giấy, Hà Nội	Thạc sĩ Y tế công cộng	YTCC hạng III	
8.	Nguyễn Khánh Minh	06/05/2003	Nam	Số 2/20/46 Nam Pháp 1, Phường Gia Viên, Thành phố Hải Phòng	Cử nhân Y tế công cộng	YTCC hạng III	
9.	Nguyễn Hiền Mai	28/01/2000	Nữ	Số 31/1/182 Trần Nguyên Hãn, Phường An Biên, TP Hải Phòng	Bác sĩ YHDP	BS YHDP hạng III	
10.	Phạm Ngọc Ninh	09/8/1995	Nam	Lô 25 N5/97 Bạch Đằng, Phường Hồng Bàng, Thành phố Hải Phòng	Bác sĩ YHDP	BS YHDP hạng III	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Hộ khẩu thường trú	Trình độ Chuyên môn	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên
11.	Đỗ Thị Hương Giang	17/08/1998	Nữ	Thôn 7, Xã Nghi Dương, Thành phố Hải Phòng	Bác sĩ YHDP	BS YHDP hạng III	
12.	Nguyễn Quỳnh Phương	28/03/1996	Nữ	Số 58A/38 Đông An Phụng, Phường Gia Viên, Thành phố Hải Phòng	Bác sĩ YHDP	BS YHDP hạng III	
13.	Nguyễn Hữu Thủy	07/06/2001	Nam	Thôn Giông, xã Vĩnh Hòa, Thành phố Hải Phòng	Bác sĩ YHDP	BS YHDP hạng III	
14.	Nguyễn Thị Diệp Linh	21/05/1998	Nữ	17A/567 Thiên Lô, Phường An Biên, Thành phố Hải Phòng	Bác sĩ YHDP	BS YHDP hạng III	
15.	Lê Thị Thanh Nga	11/03/2000	Nữ	Số 54, tổ 9, Phường Phù Liễn, Thành phố Hải Phòng	Bác sĩ YHDP	BS YHDP hạng III	
16.	Đỗ Thị Linh	27/05/1999	Nữ	8/4/90 TDP Bạch Mai, Phường An Hải, Thành phố Hải Phòng.	Bác sĩ YHDP	BS YHDP hạng III	
17.	Nguyễn Thị Thu Trang	26/04/1997	Nữ	Tổ dân phố số 1, Phường Bạch Đằng, Thành phố Hải Phòng	Bác sĩ YHDP	BS YHDP hạng III	
18.	Nguyễn Thị Huyền	06/07/1998	Nữ	Thôn Chanh Trên, xã Vĩnh Bảo, Thành phố Hải Phòng	Bác sĩ YHDP	BS YHDP hạng III	
19.	Trần Thị Linh Lan	11/09/1996	Nữ	215A Đường Kênh, Phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình.	Bác sĩ YHDP	BS YHDP hạng III	
20.	Nguyễn Hoài Linh	28/7/1998	Nam	Xóm 7, Tiên Hội, Xã An Lão, Thành phố Hải Phòng	Bác sĩ YHDP	BS YHDP hạng III	
21.	Hà Ngọc Linh	11/8/1999	Nam	5/52/66 Nguyễn Tường Loan, Phường Lê Chân, Thành phố Hải Phòng	Bác sĩ YHDP	BS YHDP hạng III	
22.	Vũ Diệu Phương	20/09/2000	Nữ	Thôn An Tân, Xã Gia Lộc, Tp Hải Phòng	Bác sĩ Y khoa	Bác sĩ hạng III	

